TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **63**/2021/QĐ-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 14 tháng 04 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
Về việc ly hôn, nuôi con chung
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, 32, 33, 34, 35, 36 và 37 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2021 do Hòa giải viên lập ngày 29 tháng 3 năm 2021;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 137/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2021 về việc "ly hôn, nuôi con chung", gồm các bên yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án:

- Ông **Lê Hữu Đ** - sinh năm: 1980;
- Bà **Nguyễn Thị Bích Th** - sinh năm: 1984;

Cùng địa chỉ: số 1011, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày được quy định tại Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Ông Lê Hữu Đ và bà Nguyễn Thị Bích Th thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 08/02/2006 của Ủy ban nhân thị trấn HL, huyện ThB, tỉnh Quảng Nam không còn giá trị pháp lý.

- ***Về nuôi con chung:*** Ông Lê Hữu Đ và bà Nguyễn Thị Bích Th xác nhận có 02 con chung Lê Hữu Đình H – Sinh ngày 22/02/2006 và Lê Hữu Nh – Sinh ngày 24/06/2016. Ông Đ và bà Th thống nhất thỏa thuận nuôi con chung như sau:

Ông Đình trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Hữu Đình H – Sinh ngày 22/02/2006. Bà Thu trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Hữu Nh – Sinh ngày 24/06/2016, các bên tự nuôi con, không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- ***Về tài sản chung:*** Ông Lê Hữu Đ và bà Nguyễn Thị Bích Th xác nhận không có.

- ***Về nợ chung:*** Ông Lê Hữu Đ và bà Nguyễn Thị Bích Th xác nhận không có.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Đà Nẵng;
- VKSNDTP Đà Nẵng;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- THADS quận Liên Chiểu;
- UBND thị trấn HL,
huyện ThB, tỉnh Quảng Nam
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Thủy